HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **PHƯỜNG HỐ NAI**	**CỘNG HÒA HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21 /NQ-HĐND	*Hố Nai, ngày 24 tháng 10 năm 2025*

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách đã giao đầu năm và bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn phường Hố Nai (lần 1)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG HỐ NAI
KHÓA I - KỲ HỌP THỨ 3

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán, luật kế toán, luật kiểm toán độc lập, luật ngân sách nhà nước, luật quản lý, sử dụng tài sản công, luật quản lý thuế, luật thuế thu nhập cá nhân, luật dự trữ quốc gia, luật xử lý vi phạm hành chính;

Sau khi xem xét Tờ trình số 34/TTr-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2025 của UBND phường về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách đã giao đầu năm và bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn phường Hố Nai (lần 1); Báo cáo thẩm tra số 23/BC-BKTNS ngày 22/10/2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường và tổng hợp ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND phường tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua nội dung Tờ trình số 34/TTr-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2025 của UBND phường về điều chỉnh dự toán chi ngân sách đã giao đầu năm và bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn phường Hố Nai (lần 1), cụ thể như sau:

I. Điều chỉnh dự toán chi ngân sách đã giao đầu năm 2025:

- Điều chỉnh giảm dự toán 30.000.000 đồng từ nguồn khoán chi hoạt động của Trung tâm phục vụ Hành chính công.

- Điều chỉnh tăng dự toán của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường với số tiền 30.000.000 đồng để bố trí kinh phí hoạt động của các tổ chức Hội, Đoàn thể.

II. Bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn phường Hố Nai (lần 1)

Phần I

BỔ SUNG DỰ TOÁN NĂM 2025

1. Nguồn kinh phí bổ sung:	**39.531.200.813 đồng**
- Nguồn ngân sách tỉnh bổ sung:	2.000.000.000 đồng
- Nguồn ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu:	36.561.200.813 đồng
- Nguồn kết dư ngân sách phường năm 2024 chuyển sang năm 2025:	970.000.000 đồng
2. Bổ sung nhiệm vụ chi:	**39.531.200.813 đồng**
- Chi thường xuyên:	37.531.200.813 đồng
- Dự phòng ngân sách phường:	2.000.000.000 đồng

Phần II

THUYẾT MINH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH

1. Chi thường xuyên:

1.1. Chi sự nghiệp đảm bảo xã hội:

- Chi trả trợ cấp đảm bảo xã hội hàng tháng và các chi đảm bảo xã hội khác (theo Văn bản số 4598/UBND-KTNS ngày 4/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai): 8.332.000.000 đồng;

- Trợ cấp hưu trí xã hội (đối tượng mới 75 tuổi) (theo Văn bản số 4598/UBND-KTNS ngày 4/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai): 1.263.000.000 đồng.

1.2. Chi sự nghiệp môi trường:

- Chi thu gom, vận chuyển, xử lý, giảm thiểu, tái chế, chôn lấp chất thải (theo Văn bản số 4598/UBND-KTNS ngày 4/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai): 5.443.000.000 đồng

1.3. Chi quản lý hành chính nhà nước, khối đảng, đoàn thể:

- Kinh phí chi tổ chức đại hội đảng của Đảng bộ phường (theo Văn bản số 2927/UBND-KTNS ngày 12/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai): 700.000.000 đồng;

- Kinh phí tặng quà người dân nhân dịp kỷ niệm 80 năm Cách Mạng Tháng tám và Quốc Khánh 2/9 (theo Quyết định số 1064/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai): 7.592.200.000 đồng;

- Chi chế độ phụ cấp dân quân thường trực (theo Văn bản số 4598/UBND-KTNS ngày 4/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai): 723.000.000 đồng;

- Chi bổ sung quỹ tiền lương (theo Văn bản số 4598/UBND-KTNS ngày 4/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai): 2.022.000.000 đồng;

- Khoán chi hoạt động (theo Văn bản số 4598/UBND-KTNS ngày 4/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai): 426.000.000 đồng;

- Kinh phí trang bị phần mềm tài chính cho Đảng uỷ phường (theo Văn bản số 4598/UBND-KTNS ngày 4/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai): 25.000.000 đồng;

- Quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ (theo Văn bản số 4598/UBND-KTNS ngày 4/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai): 3.000.000.000 đồng;

- Kinh phí chi trả chế độ nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ (theo Văn bản số 4958/UBND-KTNS ngày 10/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai): 5.915.000.813 đồng;

- Kinh phí tổ chức Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Đại hội các tổ chức chính trị - xã hội phường nhiệm kỳ 2025-2030 (theo văn bản số 5250/UBND-KTNS ngày 12/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai): 670.000.000 đồng;

- Kinh phí mua sắm trang thiết bị và nâng cấp hệ thống tra cứu, bốc số, hiển thị thông tin tại Trung tâm phục vụ Hành chính công phường theo Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 22/8/2025 của UBND tỉnh (theo Văn bản số 5831/UBND-KTNS ngày 22/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai): 450.000.000 đồng;

- Kinh phí sửa chữa tường rào Trường THCS Hòa Bình: 970.000.000 đồng.

2. Dự phòng ngân sách phường:

Bổ sung từ ngân sách tỉnh (theo Quyết định số 525/QĐ-UBND ngày 25/7/2025 của UBND tỉnh) để bố trí lại nguồn dự phòng ngân sách phường, do Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 29/7/2025 của Hội đồng nhân dân phường đã thông qua phân bổ 2.000.000.000 đồng cho Văn phòng HĐND&UBND phường từ nguồn dự phòng ngân sách phường để thực hiện các nhiệm vụ ưu tiên, cấp bách trên địa bàn phường sau sắp xếp.

(Chi tiết có Biểu 01, Biểu 02 kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao cho UBND phường căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành về tài chính - ngân sách để tổ chức thực hiện Nghị quyết này và có báo cáo kết quả thực hiện tại các kỳ họp HĐND phường trong năm 2025. Trong quá trình thực hiện, khi cần thiết phải điều chỉnh bổ sung dự toán ngân sách, UBND phường trình HĐND phường quyết nghị tại các kỳ họp trong năm để có cơ sở triển khai thực hiện.

2. Thường trực HĐND, hai Ban HĐND, các Tổ đại biểu và các đại biểu HĐND phường thực hiện chức năng giám sát việc thi hành Nghị quyết này theo Luật định.

Cơ sở 1: Số 386 Quốc lộ 1A, khu phố 1, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai
Cơ sở 2: Khu phố Thái Hòa, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức thành viên vận động các tổ chức và nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của nhân dân kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này được HĐND Phường Hố Nai Khoá I - Kỳ họp thứ 3 (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 24/10/2025 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân phường thông qua./.

Nơi nhận:
- HĐND tỉnh, UBND tỉnh (báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Các vị ĐB.HĐND tỉnh - Phụ trách phường Hố Nai;
- TT.HĐND, TT.UBND, UBMTTQ VN phường;
- Các Ban đảng, các ĐB.HĐND phường;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể phường;
- VP.ĐU, VP.HĐND&UBND phường;
- Phòng Văn hóa - Xã hội (đưa tin);
- Lưu: VT.HĐND(Đan).

CHỦ TỊCH

H.Đ.N.D PHƯỜNG HỐ NAI T. ĐỒNG NAI

Nguyễn Quốc Vũ

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG HỒ NAI

BẢNG KÊ CÁC KHOẢN BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH PHƯỜNG ĐỢT 1 NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số ...21./NQ-HĐND ngày .24/..10/2025 của Hội đồng nhân dân phường)

STT	NỘI DUNG	TỔNG CỘNG	NGUỒN VỐN CHI			GHI CHÚ
			Nguồn ngân sách tỉnh bổ sung	Nguồn vốn bổ sung có mục tiêu ngân sách tỉnh	Nguồn kết dư ngân sách xã năm 2024 chuyển sang năm 2025	
	TỔNG CỘNG	**39,531,200,813**	**2,000,000,000**	**36,561,200,813**	**970,000,000**	
I	**BỔ SUNG NGUỒN VỐN CHI THƯỜNG XUYÊN**	**37,531,200,813**	**0**	**36,561,200,813**	**970,000,000**	
I	**Chi sự nghiệp đảm bảo xã hội:**	**9,595,000,000**	**0**	**9,595,000,000**	**0**	
-	Chi trả trợ cấp đảm bảo xã hội hàng tháng và các chi đảm bảo xã hội khác	8,332,000,000		8,332,000,000		
-	Trợ cấp hưu trí xã hội (đối tượng mới 75 t	1,263,000,000		1,263,000,000		
2	**Chi sự nghiệp môi trường:**	**5,443,000,000**	**0**	**5,443,000,000**	**0**	
-	Chi thu gom, vận chuyển, xử lý, giảm thiểu, tái chế, chôn lấp chất thải	5,443,000,000		5,443,000,000		
3	**Chi quản lý hành chính nhà nước, khối đ**	**22,493,200,813**	**0**	**21,523,200,813**	**970,000,000**	
-	Kinh phí chi tổ chức đại hội đảng của Đản	700,000,000		700,000,000		
-	Kinh phí tặng quà người dân nhân dịp kỷ niệm 80 năm Cách Mạng Tháng tám và Quốc Khánh 2/9	7,592,200,000		7,592,200,000		
-	Chi chế độ phụ cấp dân quân thường trực	723,000,000		723,000,000		
-	Chi bổ sung quỹ tiền lương	2,022,000,000		2,022,000,000		
-	Khoán chi hoạt động	426,000,000		426,000,000		
-	Kinh phí trang bị phần mềm tài chính cho Đảng uỷ phường	25,000,000		25,000,000		
-	Quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ	3,000,000,000		3,000,000,000		
-	Kinh phí chi trả chế độ nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ	5,915,000,813		5,915,000,813		
-	Kinh phí tổ chức Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Đại hội các tổ chức chính trị - xã hội phường nhiệm kỳ 2025-2030	670,000,000		670,000,000		

STT	NỘI DUNG	TỔNG CỘNG	NGUỒN VỐN CHI			GHI CHÚ
			Nguồn ngân sách tỉnh bổ sung	Nguồn vốn bổ sung có mục tiêu ngân sách tỉnh	Nguồn kết dư ngân sách xã năm 2024 chuyển sang năm 2025	
-	Kinh phí mua sắm trang thiết bị và nâng cấp hệ thống tra cứu, bốc số, hiển thị thông tin tại Trung tâm Hành chính công phường theo Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 22/8/2025 của UBND tỉnh	450.000.000		450.000.000		
-	Kinh phí sửa chữa tường rào Trường THCS Hòa Bình	970.000.000			970.000.000	
II	**Bổ sung dự phòng ngân sách phường:**	**2,000,000,000**	**2,000,000,000**	**0**	**0**	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG HỒ NAI

BẢNG KÊ CÁC KHOẢN BỔ SUNG DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH PHƯỜNG ĐỢT 1 NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số ...21./NQ-HĐND ngày .24/..10/2025 của Hội đồng nhân dân phường)

STT	NỘI DUNG	TỔNG CỘNG	NGUỒN VỐN THU			GHI CHÚ
			Nguồn ngân sách tỉnh bổ sung	Nguồn vốn bổ sung có mục tiêu ngân sách tỉnh	Nguồn kết dư ngân sách xã năm 2024 chuyển sang năm 2025	
	TỔNG CỘNG	**39,531,200,813**	**2,000,000,000**	**36,561,200,813**	**970,000,000**	
1	Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ ưu tiên, cấp bách trên địa bàn cho các xã, phường sau sắp xếp	2,000,000,000	2,000,000,000	0		Quyết định số 525/QĐ-UBND ngày 25/7/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai
2	Kinh phí tổ chức đại hội của Đảng bộ xã, phường	700,000,000		700,000,000		Văn bản số 2927/UBND-KTNS ngày 12/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai
3	Kinh phí cho các địa phương thực hiện tặng quà người dân nhân dịp kỷ niệm 80 năm Cách Mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9	7,592,200,000		7,592,200,000		Quyết định số 1064/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai
4	Kinh phí thực hiện một số nhiệm vụ chi năm 2025 của UBND phường Hố Nai (đợt 1)	21,234,000,000		21,234,000,000		Văn bản số 4598/UBND-KTNS ngày 04/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai
4.1	Chế độ phụ cấp dân quân thường trực	723,000,000		723,000,000		
4.2	Bổ sung quỹ tiền lương	2,022,000,000		2,022,000,000		
4.3	Khoán chi hoạt động	426,000,000		426,000,000		
4.4	Thu gom, vận chuyển, xử lý, giảm thiểu, tái chế, chôn lấp chất thải	5,443,000,000		5,443,000,000		
4.5	Chi trả trợ cấp đảm bảo xã hội hàng tháng và các chi đảm bảo xã hội khác	8,332,000,000		8,332,000,000		
4.6	Kinh phí trang bị phần mềm tài chính cho Đảng uỷ phường	25,000,000		25,000,000		
4.7	Trợ cấp hưu trí xã hội (đối tượng mới 75 tuổi)	1,263,000,000		1,263,000,000		

STT	NỘI DUNG	TỔNG CỘNG	NGUỒN VỐN THU			GHI CHÚ
			Nguồn ngân sách tỉnh bổ sung	Nguồn vốn bổ sung có mục tiêu ngân sách tỉnh	Nguồn kết dư ngân sách xã năm 2024 chuyển sang năm 2025	
4.8	Quỹ tiền thưởng theo Nghị định 73	3.000.000.000		3.000.000.000		
5	Kinh phí chi trả chế độ nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc theo Nghị định số 178/2024/ND-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ	5.915.000.813		5.915.000.813		Văn bản số 4958/UBND-KTNS ngày 10/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai
6	Kinh phí tổ chức Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Đại hội các tổ chức chính trị - xã hội phường nhiệm kỳ 2025-2030	670.000.000		670.000.000		Văn bản số 5250/UBND-KTNS ngày 12/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai
7	Kinh phí mua sắm trang thiết bị và nâng cấp hệ thống tra cứu, bốc số, hiển thị thông tin tại Trung tâm Hành chính công phường theo Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 22/8/2025 của UBND tỉnh	450.000.000		450.000.000		Văn bản số 5831/UBND-KTNS ngày 22/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai
8	Kinh phí sửa chữa tường rào Trường THCS Hòa Bình	970.000.000			970.000.000	